

## CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số 196 /QĐ-TMDL ngày 04 tháng 05 năm 2017 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Thương mại và Du lịch Hà Nội)

<b>Tên ngành:</b>	<b>Quản trị kinh doanh</b>
<b>Mã ngành:</b>	<b>6340404</b>
<b>Trình độ đào tạo:</b>	<b>Cao đẳng</b>
<b>Hình thức đào tạo:</b>	<b>Chính quy</b>
<b>Đối tượng đào tạo:</b>	<b>Tốt nghiệp THPT hoặc tương đương</b>
<b>Thời gian đào tạo:</b>	<b>3 năm</b>

### 1. Mục tiêu đào tạo

#### 1.1. Mục tiêu chung

- Đào tạo các nhà quản trị có phẩm chất chính trị, đạo đức kinh doanh và sức khoẻ tốt; Có những kiến thức cơ bản về kinh tế, quản lý và kinh doanh, về chức năng, quá trình kinh doanh và quản trị ở các doanh nghiệp, nắm vững những kiến thức chuyên sâu về ngành và chuyên ngành như: quản trị chất lượng; quản trị mua; quản trị tiêu thụ hàng hoá, quản trị hàng tồn kho, quản trị nhân lực; có kỹ năng nghề nghiệp để vận dụng trong kinh doanh nói chung và thực hành tốt một số công việc chuyên môn thuộc lĩnh vực đào tạo; có khả năng tự học tập để thích ứng với môi trường kinh doanh trong điều kiện hội nhập quốc tế

- Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tiếp tục học tập và nghiên cứu các lĩnh vực thuộc ngành Quản trị kinh doanh theo các chương trình đào tạo liên thông ở trình độ đại học.

#### 1.2. Mục tiêu cụ thể

##### 1.2.1. Kiến thức, kỹ năng nghề

##### ***Kiến thức***

- Có kiến thức đại cương về xã hội và nhân văn làm nền tảng cho việc học tập.
- Trình bày được các kiến thức cơ bản của các môn cơ sở ngành như: Quản trị học, Marketing căn bản, quản trị tài chính, luật thương mại, phân tích hoạt động kinh tế,....
- Vận dụng được những kiến thức về quản trị marketing, quản trị nguồn nhân lực, quản trị nghiệp vụ kinh doanh, thương mại điện tử, chiến lược kinh doanh tư vào các hoạt động của doanh nghiệp.
- Áp dụng được những kiến thức văn hóa, tâm lý kinh doanh để tham gia xây dựng hình ảnh của doanh nghiệp.
- Vận dụng các chức năng quản trị vào các hoạt động sản xuất kinh doanh

của doanh nghiệp đồng thời đẩy mạnh việc nghiên cứu và phát triển sản phẩm, quản lý và phát triển thương hiệu ở doanh nghiệp

### **Kỹ năng**

- Triển khai các hoạt động nghiên cứu và phát triển thị trường cho doanh nghiệp.
- Phân tích được nguyên nhân của các hiện tượng kinh tế để đưa ra quyết định đúng đắn
  - Tham gia và phối hợp vào các khâu của quá trình sản xuất kinh doanh
  - Kiểm tra, đánh giá và đề xuất các giải pháp nhằm sử dụng có hiệu quả các yếu tố trong sản xuất kinh doanh
  - Lập được các kế hoạch Mua hàng, dự trữ, bán hàng, kế hoạch marketing, kế hoạch nhân lực.
    - Thực hiện tìm kiếm, lựa chọn nhà cung cấp, đàm phán, thương lượng, ký kết hợp đồng, quản trị kho, quản trị dự trữ hàng hóa: xác định số lượng dự trữ, lượng dự trữ hợp lý, tiếp nhận, bố trí, chăm sóc theo dõi kiểm kê hàng, xuất hàng
    - Thực hiện các nghiệp vụ trưng bày hàng hóa, chào hàng, bán và giới thiệu sản phẩm tại các cửa hàng bán lẻ, đại lý, siêu thị.
    - Tổ chức các chương trình chăm sóc khách hàng và tiếp cận khách hàng
    - Tạo lập và quản lý dự án kinh doanh riêng

### 1.2.2. Thái độ

- Có ý thức vượt khó vươn lên trong học tập, ý thức chấp hành nội quy, quy chế.
  - Ý thức và kết quả tham gia các hoạt động chính trị - văn hoá - xã hội, phẩm chất công dân và quan hệ cộng đồng, ý thức và kết quả tham gia các hoạt động tập thể, có thái độ hợp tác, chia sẻ trong thực hiện nhiệm vụ.
  - Có động cơ làm việc trong sáng, có đạo đức lương tâm ngành/nghề nghiệp, sáng tạo trong công việc.
  - Có tác phong làm việc công nghiệp, hiện đại, giải quyết công việc khoa học, hợp lý.

### 1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

- Sinh viên tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị kinh doanh có khả năng làm nhân viên kinh doanh; nhân viên bán hàng, thủ kho, nhân viên cung ứng và giao nhận hàng hoá, nhân viên nghiên cứu thị trường, chăm sóc khách hàng, tiếp thị, quảng bá và phát triển sản phẩm. Trưởng ca; tổ trưởng hoặc trưởng hay phó các phòng chức năng ở các doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế..

## **2. Khối lượng kiến thức và thời gian khoá học**

- Số lượng môn học: 32
- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khoá học: 2.685 giờ
- Khối lượng các môn học chung/đại cương: 450 giờ
- Khối lượng các môn học chuyên môn: 2.235 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 910 giờ: Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1.775 giờ
- Thời gian khoá học: 3 năm

### 3. Nội dung chương trình

MH	Mã môn	Tên môn học	TC môn học	Thời gian học tập (giờ)				
				TC	ST	Trong đó		
						Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Kiểm tra
	<b>I</b>	<b>Các môn học chung/đại cương</b>		<b>16</b>	<b>450</b>	<b>202</b>	<b>223</b>	<b>25</b>
MH1	CBCT017	Chính trị	L/Thuyết	5	90	62	24	4
MH2	CBPL017	Pháp luật	L/Thuyết	2	30	19	9	2
MH3	GDTC017	Giáo dục thể chất	L/Thuyết		60	4	50	6
MH4	GDQP017	Giáo dục quốc phòng – an ninh	L/Thuyết		75	36	36	3
MH5	CNTH017	Tin học	T/Hợp	3	75	17	54	4
MH6	NNAB117	Tiếng Anh cơ bản 1	L/Thuyết	3	60	32	25	3
MH6	NNAB217	Tiếng Anh cơ bản 2	L/Thuyết	3	60	32	25	3
	<b>II</b>	<b>Các môn học chuyên ngành</b>		<b>65</b>	<b>1650</b>	<b>612</b>	<b>966</b>	<b>72</b>
	<b>II.1</b>	<b>Các môn học kỹ thuật cơ sở</b>		<b>27</b>	<b>570</b>	<b>263</b>	<b>281</b>	<b>26</b>
MH7	KDKV017	Kinh tế học vi mô	L/Thuyết	3	60	39	18	3
MH8	CBCS017	Cơ sở pháp lý trong kinh doanh thương mại	L/Thuyết	3	60	30	28	2
MH9	KDLQ017	Lý thuyết quản trị	L/Thuyết	3	60	28	29	3
MH10	KDMC017	Marketing căn bản	L/Thuyết	2	30	20	8	2
MH11	TCQC017	Quản trị tài chính	L/Thuyết	3	45	30	13	2
MH12	TCQL017	Kế toán tài chính cho nhà quản lý	L/Thuyết	3	45	35	8	2
MH13	CBTE017	Thống kê kinh doanh	L/Thuyết	3	45	30	13	2
MH14	KDVH017	Văn hóa doanh nghiệp	L/Thuyết	2	45	23	20	2
MH15	NNAD017	Tiếng Anh kinh doanh	L/Thuyết	3	90	14	72	4
MH16	NNTD017	Thực hành tiếng Anh kinh doanh	T/Hành	2	90	14	72	4
	<b>II.2</b>	<b>Các môn học chuyên môn ngành</b>		<b>28</b>	<b>870</b>	<b>253</b>	<b>583</b>	<b>34</b>
MH17	KDQM017	Quản trị Marketing	L/Thuyết	3	90	28	59	3
MH18	KDQL017	Quản trị nguồn nhân lực	T/Hành	3	60	28	30	2
MH19	KDCT017	Cung ứng dịch vụ thương mại	L/Thuyết	2	60	18	39	3
MH20	KDQK017	Quản trị nghiệp vụ kinh doanh thương mại	L/Thuyết	4	105	43	58	4
MH21	KDMĐ017	Thương mại điện tử	T/Hành	3	105	25	75	5
MH22	KDCL017	Chiến lược kinh doanh	L/Thuyết	2	30	19	9	2
MH23	KDKS017	Khởi sự doanh nghiệp	T/Hành	2	90	22	65	3
MH24	KDTK017	Thực hành lập kế hoạch	T/Hành	4	150	15	130	5
MH25	KDQC017	Quản lý chất lượng hàng hóa dịch vụ	L/Thuyết	2	45	25	18	2
MH26	KDBS017	Bán hàng siêu thị	T/Hành	3	135	30	100	5
	<b>II.3</b>	<b>Môn học tự chọn</b>		<b>10</b>	<b>210</b>	<b>96</b>	<b>102</b>	<b>12</b>
MH27	CBTO017	Toán kinh tế	L/Thuyết	2	45	18	24	3
MH28	KDKQ017	Kinh doanh quốc tế	L/Thuyết	2	30	21	7	2
MH29	DLTK017	Tâm lý kinh doanh	L/Thuyết	2	30	22	6	2
MH30	CBST017	Soạn thảo văn bản	L/Thuyết	2	45	21	22	2
MH31	KDGT017	Kỹ năng giao tiếp trong kinh doanh	T/Hành	2	60	14	43	3
	<b>KDTN017</b>	<b>Thực tập tốt nghiệp</b>		<b>14</b>	<b>630</b>	<b>0</b>	<b>630</b>	<b>0</b>
		<b>Tổng cộng</b>		<b>95</b>	<b>2730</b>	<b>814</b>	<b>1819</b>	<b>97</b>

#### **4. Hướng dẫn sử dụng chương trình**

- Chương trình đào tạo và chương trình chi tiết các môn học chung bắt buộc theo quy định và hướng dẫn chung của Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Căn cứ vào ngành đào tạo để xác định kiến thức, kỹ năng, thái độ cần thiết phải đưa vào chương trình chi tiết của các môn học.

- Căn cứ vào các nội dung trong chương trình của từng môn học để xây dựng chương trình chi tiết cho môn học đó, cụ thể như sau:

+ Mục tiêu môn học;

+ Nội dung chính về kiến thức, kỹ năng, thái độ mà người học phải học;

+ Phân bổ thời gian cho từng phần, từng chương cụ thể đã được xác định;

+ Hướng dẫn thực hiện chương trình.

- Tất cả các môn học đào tạo ngành khi kết thúc môn học đều được kiểm tra đánh giá kết quả, theo dõi mục tiêu của môn học.

- Hình thức: Viết, vấn đáp, trắc nghiệm, bài tập thực hành

- Thời gian kiểm tra:

+ Lý thuyết: Không quá 120 phút.

+ Thực hành: Không quá 4 giờ

- Bài kiểm tra hết môn lý thuyết có:

+ Các câu trắc nghiệm khách quan, mỗi câu làm trong 1- 5 phút.

+ Các câu hỏi tự luận, mỗi câu làm trong khoảng 15 phút.

- Nội dung thực tập bao gồm những nội dung người học đã được học tại trường (*tùy từng đợt thực hành*) đặc biệt là các kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp để áp dụng vào công việc thực tế;